

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIẾN XƯƠNG
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 63/2022/HS-ST.

Ngày 02/11/2022.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH**

Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Anh Tuấn.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Đoàn Thị Duyên;

2. Bà Nguyễn Thị Như Trang.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Vũ Thị Khánh Ly - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 11 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 63/2022/HSST ngày 05 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2022/QĐST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vũ Trọng D, sinh năm 1974.

Nơi sinh: xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: thôn H, xã T, huyện K, tỉnh Thái Bình; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam Trình độ văn hóa: Lớp 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Vũ Trọng Q, sinh năm 1946 và bà Hà Thị M, sinh năm 1946; gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ ba; vợ: Bùi Thị M, sinh năm 1975; có hai con, con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 2003; Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Từ tháng 9/1994 đến hết tháng 7/1997 tham gia nghĩa vụ quân sự tại Đoàn 680 Bộ tư lệnh Hải quân. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 16/8/2022 đến ngày 19/8/2022 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Kiến Xương. (có mặt).

**** Người chứng kiến:***

- Anh Nguyễn Xuân N, sinh năm 1968. (vắng mặt)

- Anh Trần Văn L, sinh năm 1981. (vắng mặt)

Đều trú tại: thôn H, xã T, huyện K, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 12 giờ 45 phút ngày 16/8/2022, tại khu vực cổng Công ty may Ngọc Đăng địa phận thôn Hợp Tiến, xã Tây Sơn, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình, Công an huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình bắt quả tang Vũ Trọng D trú tại thôn H, xã T, huyện K, tỉnh Thái Bình có hành vi tàng trữ trái phép 02 (hai) gói Heroine, bị cáo khai mục đích tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Cơ quan Công an huyện Kiến Xương tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang đối với bị cáo, niêm phong vật chứng thu giữ của bị cáo.

Tại bản kết luận giám định số 319/KL-KTHS(MT) ngày 17/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: “*Mẫu vật gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,3446 gam*”.

Heroine STT: 09 Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 và Nghị định 60/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ.

Tại bản cáo trạng số 66/CT - VKSKX ngày 05/10/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Vũ Trọng D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c, khoản 1, điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Vũ Trọng D về tội danh và điều luật như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo trong vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Vũ Trọng D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 50; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc Hội.

Xử phạt bị cáo Vũ Trọng D 01 năm 06 tháng tù đến 01 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/8/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 319/KL-KTHS(MT) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình mặt trước ghi “Hoàn trả mẫu vật giám định vật chứng quản lý của Vũ Trọng D, SN: 1974, HKTT: thôn H, xã T, huyện K, tỉnh Thái Bình”.

Về án phí: Bị cáo Vũ Trọng D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến tranh luận đối với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kiến Xương, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Vũ Trọng D khai nhận: Khoảng 12 giờ 20 phút ngày 16/8/2022, bị cáo đi từ chỗ ở tại thôn H, xã T, huyện Kiến Xương đến khu vực cánh đồng xã Vũ Đông, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình mục đích tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, bị cáo gặp và mua của một người đàn ông không quen biết khoảng 30 tuổi được 02 (Hai) gói Heroine có tổng khối lượng là 0,3446 gam với giá 400.000 (Bốn trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, bị cáo cất giấu vào túi quần phía sau bên phải rồi đi về với mục đích để sử dụng cho bản thân, khi đi đến khu vực công ty may Ngọc Đăng thuộc thôn Hợp Tiến, xã Tây Sơn, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình thì bị Công an huyện Kiến Xương phát hiện bắt quả tang. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Kiến Xương tỉnh Thái Bình lập hồi 12 giờ 45 phút ngày 16/8/2022, Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Công an huyện Kiến Xương lập hồi 13 giờ 55 phút ngày 16/8/2022 tại khu vực trước công ty may Ngọc Đăng thuộc thôn Hợp Tiến, xã Tây Sơn, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình; Kết luận giám định số 319/KL-KTHS(MT) ngày 17/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; Lời khai của người chứng kiến là anh Nguyễn Xuân N, sinh năm 1968 và anh Trần Văn L, sinh năm 1981, cùng trú tại thôn H, xã T, huyện K, tỉnh Thái Bình và còn phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Từ căn cứ nêu trên hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Vũ Trọng D đã phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)

c) *Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

.....

5. *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.*

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về chất gây nghiện. Ma túy không những làm sa sút sức khỏe, trí tuệ con người mà còn hủy hoại đạo đức nhân cách con người, là nguồn gốc phát sinh các tội phạm khác trong xã hội. Bị cáo biết tác hại của ma túy nhưng vẫn tàng trữ ma túy để sử dụng vì vậy phải xử lý nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới tương xứng mức độ phạm tội của bị cáo, có tác dụng giáo dục đối với bị cáo phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự và bố đẻ của bị cáo là ông Vũ Trọng Q được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Ngoài hình phạt tù trong điều luật còn quy định: Người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo tàng trữ mục đích để sử dụng, là lao động tự do không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Số ma túy 0,3446 gam gam Hêrôin sau giám định hoàn lại trong 01 phong bì niêm phong số 319/KL-KTHS(MT) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình mặt trước ghi "Hoàn trả mẫu vật giám định vật chứng quản lý của Vũ Trọng D, SN: 1974, HKTT: thôn H, xã T, huyện K, tỉnh Thái Bình" nay cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về nguồn gốc ma túy: Số ma túy bị cáo Vũ Trọng D khai mua ma túy của một người đàn ông khoảng 30 tuổi không biết tên và địa chỉ ở khu vực cánh đồng xã Vũ Đông, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, Cơ quan điều tra Công an huyện Kiến Xương không xác định được người bán nên không có căn cứ xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo Vũ Trọng D phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ

luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc Hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Trọng D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vũ Trọng D 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 16/8/2022.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,3014 gam Heroine sau giám định hoàn lại trong 01 phong bì niêm phong số 319/KL-KTHS(MT) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình mặt trước ghi "Hoàn trả mẫu vật giám định vật chứng quản lý của Vũ Trọng D, SN: 1974, HKTT: thôn H, xã T, huyện K X, tỉnh Thái Bình”

(Vật chứng trên được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình quản lý).

4. Về án phí: Bị cáo Vũ Trọng D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Vũ Trọng D có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Kiến Xương;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Công an huyện Kiến Xương;
- THAHS huyện Kiến Xương;
- THADS huyện Kiến Xương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Phan Anh Tuấn